TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 7-HÀ NỘI **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 393/2026/HS - ST
Ngày 16-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thịnh Quang Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lại Thị Thu Hà

Ông Nguyễn Năng Tấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Ngọc Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7- Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7- Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Thiều Văn Thịnh - Kiểm sát viên

Ngày 16-7-2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7- Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 405/2026/TLST - HS ngày 25 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 402/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

1- Họ tên: Nguyễn Anh Đ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 25 tháng 5 năm 2004 tại: Hà Nội; Số CCCD: 001204049672; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Đăng ký HKTT: Thôn D, xã M, thành phố Hà Nội. Con ông: Không xác định; và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Chưa có; Tiền án: 01 tiền án. Bản án số 68 ngày 29/9/2023 Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, Hà Nam xử 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 29/3/2025 (Bản án chưa được xoá án tích). Tiền sự không. Bị bắt tạm giam từ ngày 13/5/2026. Hiện bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H. Có mặt tại phiên toà.

2. Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Cháu Nguyễn Bảo Minh K, sinh năm: 2022; Số định danh: 001222044881; cư trú: Thôn D, xã M, Hà Nội. Vắng mặt.

3. Đại diện hợp pháp cho cháu K: anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1998; CCCD số 0877868698, và chị Lê Thị M, sinh năm 1987, CCCD số 001187003873; HKTT: Thôn D, xã M, Hà Nội; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 21/11/2025, anh Nguyễn Văn T, SN: 1998, HKTT: Thôn D, xã M, Hà Nội cùng vợ là chị Lê Thị M và 02 con nhỏ là cháu Nguyễn Bảo Minh K, sinh năm: 2022 và cháu Nguyễn Bảo Minh L, sinh năm: 2024 đến nhà anh Lê Tuấn A tại khu H, thuộc thôn N, xã T, thành phố Hà Nội chơi và ăn uống. Khoảng 15h00' cùng ngày, sau khi ăn xong Nguyễn Anh Đ là cháu gọi anh T là cậu ruột đang cầm súng hơi mang đi cất thì vô ý làm cướp cò, đạn bắn vào mông cháu K dẫn đến thương tích. Anh T cùng chị M đưa cháu K đến Bệnh viện N cấp cứu, điều trị. Hiện cháu K đã được phẫu thuật lấy dị vật phần mềm, không nguy hiểm đến tính mạng.

Tiến hành điều tra về nguồn gốc khẩu súng gây thương tích cho cháu K, Nguyễn Anh Đ khai: Khoảng tháng 07/2022, Nguyễn Anh Đ có nhu cầu mua súng để bắn chim nên đã vào mạng xã hội Facebook, sử dụng tài khoản cá nhân "Minh Đ1" truy cập vào một trang cá nhân bán súng thể thao (hiện không nhớ tài khoản facebook) để đặt mua khẩu súng với giá 3.900.000đồng kèm theo 70 viên đạn. Sau đó, việc giao hàng và thanh toán tiền thông qua shipper. Ngày 20/11/2025, Đ1 cho khẩu súng trên vào bao tải và mang đến khu hồ câu Kim Chung của anh Lê Tuấn A ở thôn N, T, Hà Nội cất vào gầm giường trong phòng ngủ, mục đích để bắn chim. Ngày 20/11/2025 Đ1 đã lên đạn để bắn chim trong khu vực hồ C nhưng không nhìn thấy chim nên Đ1 đã mang súng về cất ở phía cuối giường ngủ của Đ1 mà không thao tác tháo đạn ra.

Đến ngày 21/11/2025, Đ1 thấy anh Tuấn A đang ăn cơm cùng với khoảng 07 người, trong đó có anh T, chị Lê Thị M vợ anh T, cháu Nguyễn Bảo Minh K, Nguyễn Bảo Minh L cùng với 04 người khác tại sân khách của Hồ câu. Sau đó, cháu Minh K đi vào phòng ngủ. Do lo sợ cháu K sẽ nghịch súng, Đ1 đứng dậy đi vào phòng, tay phải cầm báng và cò súng, tay trái cầm đầu súng song song với mặt đất khoảng 60cm và hướng về phía cháu K, cháu K đứng cách Đ1 và súng khoảng 2m. Ngón tay trỏ của Đ1 chạm vào cò làm súng cướp cò, súng nổ, đạn bắn ra ngoài hướng về phía cháu K. Cháu K chạy ra ngoài và khóc. Khoảng 15 phút sau, chị Lê Thị M kiểm tra và phát hiện cháu K bị chảy máu phía mông bên phải. Vợ chồng anh T liền đưa cháu K đi cấp cứu tại Bệnh viện N1, sau đó chuyển sang V. Các bác sĩ đã phẫu thuật, lấy dị vật ra khỏi cơ thể cháu K. Sau khi phẫu thuật xong, bệnh viện đã vứt bỏ dị vật nên không tìm thấy dị vật.

Sau khi Đ1 vào bệnh viện thăm cháu K, do lo sợ cơ quan chức năng biết được sự việc nên Đ1 đã lấy một bao tải màu trắng gói súng và một ít đạn chưa sử dụng, dùng dây buộc lại rồi điều khiển xe máy Honda Winner X màu đỏ (không nhớ biển kiểm soát) đi đến cầu T, đến đoạn giữa cầu thì dừng xe máy, ném bao tải đựng súng và đạn xuống sông H. Còn lại 21 viên đạn Đ1 cất giấu trong túi giả da đeo chéo treo trên tường phòng ngủ của Đ1 tại hồ câu.

Khoảng 9 giờ ngày 22/11/2025, anh Lê Tuấn A (chủ hồ câu) vào phòng ngủ của Đ1 tại Hồ câu phát hiện có 21 viên đạn màu xám, chiều cao khoảng 8mm, đường kính đáy khoảng 6mm, phần đầu được vo tròn, dạng viên đạn chì của súng

hơi. Cùng ngày anh Lê Tuấn A đã chủ động giao nộp 21 viên đạn trên cho Cơ quan điều tra.

Ngày 22/11/2025, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường ghi nhận sự việc bằng bản ảnh và thu được mẫu vật: 01 (một) viên kim loại màu xám có chiều cao 8mm, đường kính đáy 6mm, phần đầu được vo tròn, dạng viên đạn chì của súng hơi trên nền nhà.

Ngày 26/11/2025 tiến hành dẫn giải Nguyễn Anh Đ xác định địa điểm nơi xảy ra vụ việc gây thương tích cho cháu K. Kết quả: Đ chỉ được vị trí Đ để khẩu súng tại cuối giường ngủ của Đ, vị trí cháu K đứng cách giường ngủ của Đ 02 mét và vị trí Đ cất giấu 21 viên đạn chì treo ở trong túi xách trên tường cách cửa ra vào khoảng 02 mét.

Tiến hành dẫn giải Nguyễn Anh Đ đến nơi Đ vứt bỏ khẩu súng, tại đường dành cho xe máy, xe thô sơ tầng 1 cầu T, hướng đi nội thành Hà Nội. Đ đứng trên mặt cầu đoạn giữa cột đèn có số T85 và T86 vứt khẩu súng hơi từ trên mặt cầu, qua lan can sắt xuống lòng sông hồng. Hiện nay, Cơ quan điều tra không thu giữ được khẩu súng trên.

Kết luận giám định số 9117/KL-KTHS ngày 27/12/2025 của phòng K1 công an thành phố H, kết luận đối với 22 viên đạn gửi giám định: Các mẫu vật ký hiệu từ A1 đến A22 gửi giám định là đạn cỡ 5,6mm, sử dụng cho các loại súng nén hơi, nén khí thuộc phụ lục 1 Danh mục vũ khí quân dụng (súng bắn đạn ghém, súng nén khí, súng nén hơi và đạn sử dụng cho các loại súng này) ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Kết luận giám định số 2968/KL-KTHS ngày 03/4/2025 của phòng K1 công an thành phố H, kết luận bổ sung đối với 22 viên đạn gửi giám định:

- 22 mẫu vật ký hiệu từ A1 đến A22 gửi giám định là đạn cỡ 5,6mm, sử dụng cho các loại súng nén hơi, nén khí thuộc phụ lục 1 Danh mục vũ khí quân dụng (súng bắn đạn ghém, súng nén khí, súng nén hơi và đạn sử dụng cho các loại súng này) ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

- 22 mẫu vật ký hiệu từ A1 đến A22 gửi giám định sử dụng để bắn được.

Quá trình điều tra, Nguyễn Anh Đ khai nhận phù hợp nội dung vụ việc nêu trên về nguồn gốc khẩu súng, mục đích Đ mua súng để bắn chim. Ngày 20/11/2025, Đ mang khẩu súng đến khu hồ câu Kim Chung của anh Lê Tuấn A ở thôn N, T, Hà Nội cất giấu vào gầm giường trong phòng ngủ. Việc cất giấu súng Đ không nói cho ai biết. Việc gây ra thương tích cho cháu Nguyễn Bảo Minh K là do Đ cầm súng đi cất, để tránh việc cháu Minh K nghịch súng. Do súng cướp cò, đạn bắn vào cháu Minh K. Đ không sử dụng súng để bắn vào cháu K. 22 viên đạn cơ quan điều tra thu giữ, trong đó có 21 viên đạn do Lê Tuấn A phát hiện giao nộp cho Cơ quan điều

tra và 01 viên đạn Cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường là đạn do Đ mua, được kèm theo khi mua súng. Hiện Đ không nhớ thông tin, số hiệu gì của khẩu súng nên Đ không nhận dạng được khẩu súng nêu trên.

Anh Lê Tuấn A, sinh năm 1991, HKTT: đội 5, thôn B, xã T, TP Hà Nội là chủ hồ câu khai phù hợp với diễn biến sự việc trên. Anh Tuấn A1 không biết việc Đ tàng trữ súng đạn tại khu vực hồ câu. Không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của Nguyễn Anh Đ.

Đối với hành vi gây thương tích cho cháu Nguyễn Bảo Minh K, anh Nguyễn Văn T, Lê Thị M là bố, mẹ đẻ cháu Nguyễn Bảo Minh K khai phù hợp với diễn biến sự việc trên. Để có căn cứ xử lý về hành vi gây thương tích cháu Nguyễn Bảo Minh K, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y thành phố H giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe của cháu Nguyễn Bảo Minh K. Đồng thời ra Quyết định dẫn giải người bị hại đến Trung tâm P đối với cháu Nguyễn Bảo Minh K để thực hiện việc giám định thương tích. Nhưng anh T là bố đẻ K có đơn từ chối thực hiện dẫn giải, đồng thời không đề nghị giám định thương tích đối với cháu K, không đề nghị xử lý Đ về hành vi gây thương tích cho cháu K. Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý Nguyễn Anh Đ về hành vi gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Ngày 23/03/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an T đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Anh Đ về hành vi gây thương tích đối với cháu Nguyễn Bảo Minh K.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định truy tìm vật đối với khẩu súng Nguyễn Anh Đ sử dụng gây thương tích đối với cháu Nguyễn Bảo Minh K. Tuy nhiên đến nay không tìm thấy. Do đó, không có căn cứ để xử lý hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng đối với Nguyễn Anh Đ.

Tại bản cáo trạng số 345/CT -VKS ngày 22/6/2026, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị truy tố Nguyễn Anh Đ về tội: Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7- Hà Nội được sự uỷ quyền của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 304; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Anh Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về dân sự: Các bên không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết

- Về vật chứng: Giao 22 viên đạn hiện đang lưu giữ tại Cơ quan an ninh điều tra công an thành phố H cho Bộ tư lệnh thủ đô để xử lý theo thẩm quyền.

* Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan an ninh điều tra Công an thành phố H; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7- thành phố Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng, đủ quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt bị cáo anh T1, chị M, cháu K: Toà án đã tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh T1, chị M nhưng anh T1, chị M vắng mặt tai phiên toà. Xét anh T1, chị M không yêu cầu gì về phần dân sự, anh T1 chị M đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt anh T1, chị M không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, HĐXX xét xử vắng mặt anh T1, chị M và giành quyền kháng cáo cho anh T1, chị M.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận: Ngày 21/12/2025, bị cáo có cất giấu 22 viên đạn là vũ khí quân dụng tại phòng ngủ của mình, mục đích sử dụng để bắn chim.

Đối với việc khẩu súng hơi bị cáo khai: Sau khi vô ý súng bị cướp cò, bắn vào mông cháu Nguyễn Bảo Minh K, bị cáo đã mang lên cầu T ơ sông H và vứt đi. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải truy tìm vật chứng nhưng không tìm được. Ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu, chứng cứ, nhân chứng nào khác biết được sự việc. Cơ quan điều tra cũng không thu giữ được khẩu súng đã bắn đạn, gây thương tích cho cháu K nên không đủ căn cứ kết luận về hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng của Nguyễn Anh Đ.

Tại Kết luận giám định số 9117/KL-KTHS ngày 27/12/2025 của phòng K1 công an thành phố H, kết luận đối với 22 viên đạn gửi giám định: Các mẫu vật ký hiệu từ A1 đến A22 gửi giám định là đạn cỡ 5,6mm, sử dụng cho các loại súng nén hơi, nén khí thuộc phụ lục 1 Danh mục vũ khí quân dụng (súng bắn đạn ghém, súng nén khí, súng nén hơi và đạn sử dụng cho các loại súng này) ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Kết luận giám định số 2968/KL-KTHS ngày 03/4/2025 của phòng K1 công an thành phố H, kết luận bổ sung đối với 22 viên đạn gửi giám định:

- 22 mẫu vật ký hiệu từ A1 đến A22 gửi giám định là đạn cỡ 5,6mm, sử dụng cho các loại súng nén hơi, nén khí thuộc phụ lục 1 Danh mục vũ khí quân dụng

(súng bắn đạn ghém, súng nén khí, súng nén hơi và đạn sử dụng cho các loại súng này) ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

- 22 mẫu vật ký hiệu từ A1 đến A22 gửi giám định sử dụng để bắn được.

Như vậy căn cứ vào tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án gồm: Lời khai của những người làm chứng, lời khai của người liên quan, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định, Sơ đồ và bản ảnh hiện trường….có đủ căn cứ để xác định Nguyễn Anh Đ đã có hành vi tàng trữ 22 viên đạn súng hơi. Hành vi của bị cáo Nguyễn Anh Đ đã phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015 như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

Điều 304. Tội sử dụng trái phép vũ khí quân dụng

1. Người nào… sử dụng trái phép…. vũ khí quân dụng, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm."

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

3.1. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã có 1 tiền án nhưng chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

3.2. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi của mình gây ra nên được hưởng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về vũ khí quân dụng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có nhận thức và đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên nhận thức rõ việc tàng trữ đạn chì thộc danh mục vũ khí quân dụng là pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Căn cứ vào tính chất mức độ, hành vi phạm tôi mà bị cáo gây ra, hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo thành khẩn khai báo, việc gây thương tích cho cháu K chỉ là vô ý và đại diện hợp pháp cho cháu K cũng không có ý kiến hay yêu cầu gì về hình sự và dân sự. Nhưng bản thân bị cáo đã có 1 tiền án chưa được xóa án tích nên cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về phần dân sự: Các bên không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết..

[5] Về vật chứng của vụ án: Giao 22 viên đạn hiện đang lưu giữ tại cơ quan an ninh điều tra công an thành phố H cho Bộ tư lệnh thủ đô để xử lý theo thẩm quyền.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Anh Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng".

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự

- Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333; Điều 336; Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Xử Phạt: Nguyễn Anh Đ: 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2026.

2. Về phần dân sự: Các bên không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về vật chứng: Giao 22 viên đạn hiện đang lưu giữ tại cơ quan an ninh điều tra công an thành phố H cho Bộ tư lệnh thủ đô để xử lý theo thẩm quyền.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Anh Đ phải chịu 200.000đ án phí để sung Ngân sách Nhà nước.

5. Án xử công khai sơ thẩm; Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án về phần có liên quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Thịnh Quang Thắng

Nơi nhận:
- *VKSND Khu vực 7-Hà Nội;*
- *VKSND TP. Hà Nội;*
- *Cơ quan THADS TP Hà Nội;*
- *Công an TP Hà nội.*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu./.*